

Số: **34/18**/QB-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày **06** tháng **8** năm **2015**

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã

BỘ THƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã (có bản kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng các Cục: Kinh tế hợp tác và PTNT, Trồng trọt, Chăn nuôi, Chế biến Nông, lâm thủy sản và nghề muối; Tổng cục trưởng các Tổng cục: Thủy sản, Thủy lợi, Lâm nghiệp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; Tài chính;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát;
- Các Thủ trưởng;
- Ban cán sự Đảng Bộ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, KTHT (170b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3418/QĐ-BNN-KTHT ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 nhằm đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã trong thực tiễn với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

a) Mục đích chung

Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 nhằm đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã ở các địa phương, đơn vị và các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn cả nước.

b) Mục đích cụ thể

- Phấn đấu đến hết năm 2016 có 100% hợp tác xã nông nghiệp được tổ chức hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và đến 2020 cơ bản hình thành các mô hình hợp tác xã kiểu mới hoạt động có hiệu quả trên địa bàn cả nước, trong đó 80% hợp tác xã hoạt động sản xuất, kinh doanh đạt loại khá trở lên.

- Nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã nông nghiệp, đảm bảo 100% cán bộ chủ chốt quản lý và kế toán trong hợp tác xã nông nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, đảm bảo 100% đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về hợp tác xã nông nghiệp được đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về hợp tác xã.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phải bám sát Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã.

- Nội dung thực hiện phải thiết thực, gắn với thực tiễn hoạt động, thúc đẩy hợp tác xã nông nghiệp phát triển và đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Nhiệm vụ phân công phải rõ ràng, cụ thể và toàn diện để đảm bảo việc tổ chức thực hiện Chỉ thị một cách hiệu quả nhất.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác xã nông nghiệp

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ về hợp tác xã nông nghiệp, thời hạn trình Chính phủ trong quý III năm 2015.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn cụ thể điều kiện, tiêu chí thụ hưởng về chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng của hợp tác xã nông nghiệp, thời hạn hoàn thành để ban hành tháng 11/2015.

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các Thông tư hướng dẫn: Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định về hợp tác xã nông nghiệp (dự kiến ban hành trong năm 2016).

2. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về luật hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn

- Xây dựng các tài liệu tuyên truyền: sổ tay, tờ rơi, sách giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật để tuyên truyền phổ biến rộng rãi tới nông dân và các hợp tác xã nông nghiệp.

- Tổ chức các Hội nghị triển khai Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thực hiện luật của các Bộ, ngành Trung ương về phát triển hợp tác xã nông nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước chủ chốt của ngành nông nghiệp từ Trung ương đến địa phương.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức tập huấn, tuyên truyền về luật hợp tác xã, nghiệp vụ chuyên môn về tổ chức, hoạt động của hợp tác xã đến các cán bộ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ của hợp tác xã nông nghiệp.

3. Nghiên cứu xây dựng và triển khai nhân rộng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới hoạt động có hiệu quả gắn với chuỗi giá trị

- Xây dựng sổ tay phổ biến kiến thức và giới thiệu về mô hình hợp tác xã kiểu mới hoạt động có hiệu quả gắn với liên kết chuỗi giá trị và phù hợp với từng ngành, từng vùng, miền trên cả nước.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng mô hình hợp tác xã điểm về cây ăn quả, lúa gạo và thủy sản vùng Đồng bằng sông Cửu Long theo chỉ đạo của Chính phủ; Củng cố và phát triển các mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới trong một số ngành hàng chủ lực như lúa gạo, chè, cà phê, lâm nghiệp, chăn nuôi.

- Tổ chức hội nghị, diễn đàn hợp tác liên kết của hợp tác xã, tổ hợp tác tiêu biểu trong nông nghiệp để các hợp tác xã tham gia trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đối thoại chính sách, đề xuất sáng kiến phát triển và liên kết với nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm. Tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới trên phạm vi cả nước.

4. Chỉ đạo và triển khai các đề án, chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã, thí điểm phát triển hợp tác xã

a) Chỉ đạo và triển khai thực hiện việc hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014, bao gồm nội dung:

- Xây dựng và hoàn thiện Chương trình khung về tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, thành viên hợp tác xã nông nghiệp. Triển khai thực hiện đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kiến thức phát triển hợp tác xã cho cán bộ, thành viên hợp tác xã nông nghiệp.

- Hỗ trợ hợp tác xã tham gia xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường trong và ngoài nước. Xây dựng và triển khai cổng thông tin điện tử, sàn giao dịch thương mại điện tử cho các hợp tác xã theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương lập kế hoạch hàng năm và triển khai; tổ chức các hội chợ, triển lãm dành riêng cho khu vực hợp tác xã; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý sản phẩm, hàng hóa.

- Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất của các hợp tác xã nông nghiệp như: Trụ sở, sân phơi, nhà kho, xưởng sơ chế, chế biến, điện, nước sinh hoạt, chợ, công trình thủy lợi, cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản, cửa hàng vật tư nông nghiệp, giao thông nội đồng phục vụ sản xuất, kinh doanh của các hợp tác xã nông nghiệp.

- Hướng dẫn các địa phương lập kế hoạch/dự án hỗ trợ các hợp tác xã đầy nhanh ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất.

- Hỗ trợ thành lập mới và tổ chức lại hoạt động hợp tác xã nông nghiệp theo quy định của Luật HTX và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính Phủ hướng dẫn một số điều của Luật hợp tác xã.

- Hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản dễ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh kịp thời hàng năm.

b) Triển khai việc hỗ trợ hợp tác xã và thành viên tiếp cận chính sách quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về khuyến khích liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) và nhiều chính sách khác.

c) Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện tham gia các chương trình, dự án xây dựng nông thôn mới để hoàn thành quy định của tiêu chí số 13 trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện hàng năm.

d) Xây dựng sổ tay quản lý giúp nâng cao năng lực tổ chức quản lý các hoạt động dịch vụ của hợp tác xã.

d) Triển khai thử nghiệm và thực hiện các chính sách, đề án thi điểm chính sách hỗ trợ đặc thù khác đối với hợp tác xã nông nghiệp như: Chính sách hỗ trợ để tăng cường cán bộ quản lý, kỹ thuật cho hợp tác xã; thi điểm xây dựng liên hiệp hợp tác xã tín dụng nội bộ.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Tiếp tục chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, trong đó chú trọng củng cố bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở các cấp.

b) Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng, hội thảo hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho cán bộ quản lý nhà nước cấp tỉnh, huyện về kinh tế hợp tác, thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã và xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới.

c) Xây dựng hệ thống biểu số liệu báo cáo hàng năm, hàng tháng về kinh tế hợp tác thuộc ngành nông nghiệp từ đơn vị đến địa phương và Trung ương, cụ thể: Giữa hợp tác xã, tổ hợp tác đến Phòng Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế) cấp huyện, đến Chi cục Phát triển nông thôn đến, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT.

d) Thử nghiệm việc xây dựng và phát triển các trung tâm, văn phòng tư vấn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã ở một số vùng nông nghiệp hàng hóa phát triển như Đồng bằng Sông Cửu Long, Tây nguyên, Đông Nam bộ, Đồng bằng Sông Hồng.

đ) Thực hiện các điều tra, nghiên cứu và tổ chức các hội thảo, hội nghị, diễn đàn đối thoại chính sách phát triển kinh tế hợp tác, liên kết theo chuyên đề để tìm ra vấn đề khó khăn vướng mắc trong phát triển kinh tế tập thể, trong việc thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp từ đó đề xuất giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã ở các đơn vị, địa phương và các hợp tác xã nông nghiệp, cụ thể:

- Đôn đốc giám sát các địa phương xử lý các sai phạm, và việc không thực hiện đúng quy định của Luật Hợp tác xã của các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã nông nghiệp.

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra các địa phương thực hiện việc tổ chức lại hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã đảm bảo các hợp tác xã nông nghiệp hoàn thành việc đăng ký lại hoặc chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác trước ngày 01/7/2016.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Chỉ đạo Cục Kinh tế hợp tác và PTNT và các đơn vị trong Bộ phối hợp với các tổ chức quốc tế có chương trình hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp (Ngân hàng thế giới, FAO, Jica, Oxfam, Scodevic...) để xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ đối với hợp tác xã nông nghiệp.

b) Tiếp tục hợp tác và phát triển hợp tác với các nước Asean trong khuôn khổ hiệp định hợp tác Asean và các hợp tác song phương Bộ nông nghiệp và PTNT ký với Thái lan cùng nghiên cứu, cử đoàn trao đổi kinh nghiệm phát triển hợp tác xã hàng năm.

c) Tăng cường việc kêu gọi sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế trong hỗ trợ nghiên cứu chính sách và thực hiện hỗ trợ đối với các hợp tác xã nông nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối tham mưu cho Bộ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với các Cục, Tổng cục đề xuất, tham mưu hiện xây dựng dự cơ chế, chính sách hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp để phát triển có hiệu quả; tham mưu xây dựng và chỉ đạo địa phương xây dựng các đề án, chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp hàng năm để triển khai cụ thể trên địa bàn từng địa phương nhằm đảm bảo các cơ chế, chính sách của Nhà nước hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp được triển khai một cách thiết thực.

- Tham mưu đề Bộ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả và thực hiện việc nhân rộng trên địa bàn cả nước.

- Tham mưu việc chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế về phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; hướng dẫn địa phương và phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã, kiến nghị xử lý kịp thời các sai phạm trong quá trình thực hiện.

- Giúp việc cho Tổ chỉ đạo liên ngành về kinh tế hợp tác (thành lập theo chỉ đạo của Ban cán sự Đảng Bộ nông nghiệp) trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, thực hiện việc đổi mới phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp.

- Tiếp tục đôn đốc, theo dõi các địa phương triển khai, thực hiện Kế hoạch Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác giai đoạn 2014-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 710/QĐ-BNN-KTHT ngày 10/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Các Tổng cục: Thủy lợi, Lâm nghiệp, Thủy sản; các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi, Chế biến NLTS và nghề muối và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT có nhiệm vụ

- Bố trí cán bộ phụ trách về tổ chức sản xuất trong lĩnh vực ngành để tham mưu việc chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực chuyên ngành.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và PTNT trong việc tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách và thực hiện hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp.

- Chỉ đạo việc xây dựng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới hoạt động có hiệu quả gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm trong từng lĩnh vực chuyên ngành.

- Chỉ đạo các địa phương hỗ trợ và tạo điều kiện để các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động liên quan đến chuyên ngành được thuận lợi.

- Xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí để hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh kịp thời hàng năm.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí để hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp đầu tư hạ tầng và áp dụng quy trình VietGAP, VietGHAP theo Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản hoặc các tiêu chuẩn tương tự khác.

- Tổng cục Thủy sản tham mưu chỉ đạo và hướng dẫn để các hợp tác xã có hoạt động trong lĩnh vực thủy sản và các thành viên được hỗ trợ theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản.

- Tổng Cục Thủy lợi tham mưu xây dựng Thông tư mới hướng dẫn việc thành lập, củng cố và phát triển tổ chức hợp tác dùng nước.

- Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Cục kinh tế hợp tác và PTNT tham mưu cho Bộ thu hút 1-2 dự án hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới giai đoạn 2015-2020.

- Các thành viên Tổ chỉ đạo liên ngành về kinh tế hợp tác (thành lập theo chỉ đạo của Ban cán sự Đảng Bộ nông nghiệp) chủ động tham mưu cho đơn vị chỉ đạo, thực hiện việc xây dựng kế hoạch, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương và hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp có hoạt động thuộc chuyên ngành thực hiện việc đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác.

- Các Cục, Tổng cục căn cứ nội dung nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm để tổ chức thực hiện; cuối năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tổng hợp.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về luật hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức các hội nghị triển khai Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thực hiện luật cho cán bộ quản lý nhà nước và cơ quan liên quan đến hợp tác xã ở cấp tỉnh và cấp huyện.

- Tham mưu việc xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm và bố trí kinh phí để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động cho cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ của hợp tác xã nông nghiệp.

b) Xây dựng và triển khai nhân rộng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới hoạt động có hiệu quả gắn với chuỗi giá trị:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện xây dựng trên địa bàn tỉnh 3-5 mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới hoạt động hiệu quả ở các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với đặc điểm của địa phương và tổng kết, đánh giá, nhân rộng phát triển sang các hợp tác xã nông nghiệp khác.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển các mô hình liên kết giữa doanh nghiệp với hợp tác xã và nông dân, sản xuất theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng kinh tế phù hợp với từng vùng, từng ngành hàng nông sản.

c) Chỉ đạo và triển khai các đề án, chương trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ hợp tác xã cùng cố và phát triển:

- Căn cứ vào nội dung kế hoạch đề tham mưu xây dựng kế hoạch, đề án dự án hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp 05 năm và hàng năm; kiến nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí đủ kinh phí và giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì triển khai thực hiện việc hỗ trợ đối với hợp tác xã nông nghiệp.

- Ngoài các nội dung cơ chế, chính sách của Trung ương, căn cứ vào đặc thù của từng tỉnh, thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù của địa phương nhằm hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp thiết thực và hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch và báo cáo UBND cấp tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ và chủ động hướng dẫn, tập huấn quy trình để các hợp tác xã nông nghiệp thực hiện việc đăng ký lại, giải thể, sáp nhập, hợp nhất hoặc chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác hoàn thành trước 01/7/2015.

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Tham mưu UBND cấp tỉnh chỉ đạo và thực hiện việc kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về hợp tác xã nông nghiệp ở Chi cục Phát triển nông thôn và Phòng Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế) theo Thông tư liên tịch Số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 đảm bảo bố trí đủ cán bộ chuyên trách thực hiện quản lý nhà nước đối với hợp tác xã nông nghiệp.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý Nhà nước về kinh tế hợp tác ở cấp tỉnh, cấp huyện.

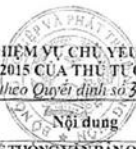
d) Thực hiện chế độ báo cáo:

Chỉ đạo và thực hiện việc báo cáo kết quả triển khai, thực hiện kế hoạch định kỳ vào cuối năm và đột xuất về Bộ Nông nghiệp và PTNT (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)/.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Thanh Nam



Phụ lục:

**NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 19/CT-TTg
NGÀY 24/7/2015 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC ĐÀY MẠNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT HỢP TÁC XÃ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3448/QĐ-BNN-KTHT ngày 26/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Nội dung	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠP PHÁP LUẬT VỀ HTX NÔNG NGHIỆP				
1	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về HTX nông nghiệp.	Nghị định Chính phủ được ban hành	Quý III năm 2015	Cục KTHT và PTNT	Các Tổng cục/Cục, Vụ
2	Xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn điều kiện, tiêu chí thụ hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng theo Quyết định 2261/QĐ-ITg	Thông tư hướng dẫn liên Bộ được ban hành	Tháng 11/2015	Cục KTHT và PTNT	Các Tổng cục/Cục, Vụ
3	Xây dựng Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định về HTX nông nghiệp	Thông tư hướng dẫn liên Bộ	Năm 2016	Cục KTHT và PTNT	Các Tổng cục/Cục, Vụ
II	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN LUẬT HTX VÀ MÔ HÌNH HTX NÔNG NGHIỆP HIỆU QUẢ				
1	Xây dựng các tài liệu tuyên truyền: sổ tay, tờ rơi, sách giới thiệu các mô hình HTX nông nghiệp để tuyên truyền.	Sổ tay, tài liệu hướng dẫn tờ rơi, sách giới thiệu về HTX tiêu biểu	2016-2017	Cục KTHT và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT
2	Triển khai Luật HTX và văn bản hướng dẫn thực hiện về phát triển HTX nông nghiệp	3 Hội nghị tập huấn triển khai theo vùng Bắc/Trung/Nam mỗi năm	Hàng năm	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT	
3	Tập huấn, tuyên truyền về luật HTX năm 2012 đến các cán bộ quản lý nhà nước và cán bộ chủ chốt của HTX nông nghiệp	Các lớp tập huấn, tuyên truyền	Hàng năm	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT	
III	XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI NHẬN RỘNG CÁC MÔ HÌNH HTX NÔNG NGHIỆP KIỂU MỚI HOẠT ĐỘNG CÓ HIỆU QUẢ GẮN VỚI LIÊN KẾT CHUỐI GIÁ TRỊ				
1	Xây dựng sổ tay phổ biến kiến thức và giới thiệu về mô hình HTX kiểu mới hoạt động có hiệu quả	Sổ tay/sách giới thiệu các kinh nghiệm của các HTX nông nghiệp tiêu biểu trong các lĩnh vực sản xuất	2016-2017	Cục KTHT và PTNT xây dựng tài liệu hướng dẫn chung. Các Tổng cục/Cục xây dựng tài liệu hướng dẫn chuyên ngành	

2	Xây dựng mô hình HTX điểm về cây ăn quả, lúa gạo, thủy sản vùng ĐBSCL	5 Mô hình HTX ở ĐBSCL	2016-2017	Cục KHTT và PTNT; các Tổng cục, Cục	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh ĐBSCL
3	Củng cố và phát triển các mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới trong một số ngành hàng chủ lực như lúa gạo, chè, cà phê, lâm nghiệp, chăn nuôi	Mỗi địa phương có 1 -3 Mô hình HTX	2016-2017	Cục KHTT và PTNT; các Tổng cục, Cục	Sở Nông nghiệp và PTNT
4	Tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới phù hợp với từng ngành, từng vùng, miền trên cả nước.	Hội nghị tuyên truyền	2017-2020	Cục KHTT và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT
5	Duy trì Diễn đàn hợp tác liên kết của HTX, tổ hợp tác tiêu biểu trong nông nghiệp	Các hoạt động của diễn đàn thường niên: 1-2 Hội thảo đối thoại chính sách, chia sẻ kinh nghiệm,	Hàng năm	Cục KHTT và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT
IV	CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HTX				
1	Xây dựng và hoàn thiện Chương trình khung về tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, thành viên HTX nông nghiệp	Ban hành được Chương trình khung và tài liệu đào tạo bồi dưỡng cán bộ và thành viên HTX	2016 - 2017	Cục KHTT và PTNT	Vụ TCCB, Trưởng Cán Bộ NN II
2	Triển khai thực hiện chính sách đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng nguồn nhân lực cho HTX nông nghiệp	Duy trì trên 230 tiêu giáo viên ở các tỉnh và các lớp tập huấn, tuyên truyền	Hàng năm	Cục KHTT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT	
3	Hỗ trợ HTX tham gia xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý sản phẩm, hàng hóa	Chương trình, sản phẩm	Hàng năm	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm hỗ trợ xúc tiến thương mại
4	Hỗ trợ thành lập mới và tổ chức lại hoạt động HTX nông nghiệp	100% HTX được tổ chức lại hoạt động theo luật HTX mới.	2016-2020	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện
5	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ HTX nông nghiệp sản xuất	Công trình kết cấu hạ tầng được hỗ trợ theo QĐ 2261 của Thủ tướng Chính phủ	2016-2020	Cục KHTT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT; Phòng Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế); HTX nông nghiệp	

6	Hỗ trợ HTX nông nghiệp khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg	HTX được hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh	Hàng năm	Các Tổng cục/Cục; Sở Nông nghiệp và PTNT	
7	Hỗ trợ HTX và thành viên theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản.			Tổng cục Thủy sản; Sở Nông nghiệp và PTNT	
8	Hỗ trợ HTX nông nghiệp theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg			Sở Nông nghiệp và PTNT	Các tổ chức tín dụng
9	Hỗ trợ HTX nông nghiệp theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	Bảo đảm tối thiểu 50% số HTX tiếp cận được chính sách của Chính phủ trong các lĩnh vực khác nhau	2015-2020	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các tổ chức tín dụng
10	Hỗ trợ HTX theo Quyết định số 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 và mở rộng trong lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp			Cục KHTH và PINT; Các Tổng cục/Cục, Vụ; Sở Nông nghiệp và PTNT	
11	Hỗ trợ HTX nông nghiệp thực hiện quy trình VietGAP và các hỗ trợ khác theo Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg			Vụ Khoa học Công nghệ	Các Tổng cục/Cục; Sở Nông nghiệp và PTNT
12	Chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX thực hiện các chương trình, dự án xây dựng nông thôn mới để hoàn thành quy định của tiêu chí số 13	HTX NN trong các xã NTM đạt 100% khá giỏi	2016-2020	Văn phòng Trung ương CTMTQG NTM	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện
13	Xây dựng số tay nâng cao năng lực tổ chức quản lý hoạt động dịch vụ của HTX	Số tay hướng dẫn tổ chức thực hiện hiện các dịch vụ trong HTX NN	2016	Cục KHTH và PTNT	-
14	Triển khai thử nghiệm và thực hiện các chính sách, đề án thí điểm chính sách hỗ trợ đặc thù khác đối với HTX nông nghiệp	Đề án thí điểm Liên hiệp HTX hoạt động tín dụng nội bộ	2016-2020	Cục KHTH và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT

V TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HTX NÔNG NGHIỆP					
1	Củng cố bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác cấp tỉnh, huyện theo Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015	Các chi Cục PTNT có phòng KTHT, phòng chuyên cấp huyện; có cán bộ chuyên trách quản lý về HTX	2015-2016	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND cấp huyện	
2	Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác cấp tỉnh, huyện	Các lớp tập huấn, tuyên truyền	Hàng năm	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh	
3	Xây dựng hệ thống biểu số liệu báo cáo hàng tháng, hàng năm về kinh tế hợp tác thuộc ngành nông nghiệp từ đơn vị đến địa phương và Trung ương	Dữ liệu/báo cáo định kỳ tháng, năm về HTXNN	Hàng tháng, năm	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế) cấp huyện	
4	Thử nghiệm việc xây dựng và phát triển văn phòng tư vấn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã ở một số vùng nông nghiệp hàng hóa phát triển	Trung tâm, văn phòng tư vấn hỗ trợ phát triển IITX ở các vùng.	2016-2018	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh	
5	Tổ chức các hội nghị đối thoại theo từng chuyên đề giữa HTX, liên hiệp HTX với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức có liên quan	Hội nghị đối thoại	Hàng năm	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh	
6	Thực hiện thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã ở các đơn vị, địa phương và các hợp tác xã nông nghiệp	Mỗi năm thực hiện 3-5 cuộc thanh tra; kiểm tra thực hiện luật HTX	Hàng năm	Cục KTHT và PTNT; Sở Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh	
VI TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP					
1	Phối hợp phối hợp với các tổ chức quốc tế (Ngân hàng thế giới, FAO, Jica, Oxfam, Scodovic...) xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp	Chương trình, dự án: 1-2 dự án phát triển HTX kiểu mới	2015-2020	Cục KTHT và PTNT	Các Tổng cục/Cục
2	Phối hợp nghiên cứu, cử đoàn trao đổi kinh nghiệm phát triển HTX trong khuôn khổ hiệp định hợp tác Asean và các hợp tác song phương	Chương trình hợp tác, trao đổi: 1-3 đoàn ra, đoàn vào mỗi năm	Hàng năm	Cục KTHT và PTNT	Các Tổng cục/Cục
3	Thu hút dự án hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp kiểu mới	1-2 Dự án hỗ trợ phát triển HTX NN kiểu mới.	2015-2020	Cục KTHT và PTNT	